

TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TRONG VĂN HÓA VIỆT NAM: CƠ SỞ BIỂU TƯỢNG TRONG SÁNG TẠO VÀ GIẢNG DẠY THIẾT KẾ THỜI TRANG

Hoàng Thúy Nga¹, Lê Thu Trang¹, Đỗ Thị Kim Hiền¹
Email: ngaht@hou.edu.vn, ORCID: 0009-0000-1405-7655

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 03/10/2025.

Ngày phản biện đánh giá: 06/04/2026.

Ngày bài báo được duyệt đăng: 23/04/2026

DOI: 10.59266/houjs.2026.1227

Tóm tắt: Tín ngưỡng thờ Mẫu - một thực hành văn hóa dân gian độc đáo của người Việt vùng châu thổ Bắc Bộ được hình thành, phát triển trên nền tảng tín ngưỡng thờ nữ thần và Mẫu thần lâu đời của Việt Nam là một tín ngưỡng không chỉ thể hiện chiều sâu tâm linh mà còn sở hữu một hệ thống biểu tượng thị giác phong phú, giàu giá trị thẩm mỹ và sáng tạo. Bài báo đề xuất cách tiếp cận: xem tín ngưỡng thờ Mẫu như một kho dữ liệu biểu tượng cho thiết kế thời trang và giáo dục nghệ thuật đương đại. Trên cơ sở phân tích cấu trúc biểu tượng trong hệ thống Tam phủ, Tứ phủ - từ màu sắc trang phục hầu đồng, hình tượng các Thánh Mẫu và Châu Bà đến không gian nghi lễ để đề xuất ứng dụng mô hình giảng dạy tích hợp chất liệu văn hóa dân gian vào đào tạo thiết kế thời trang tại các cơ sở giáo dục nghệ thuật. Mô hình này giúp sinh viên nhận diện - giải mã - vận dụng biểu tượng văn hóa một cách sáng tạo, khuyến khích xây dựng bản sắc cá nhân trong thiết kế thời trang, đồng thời góp phần bảo tồn và tái sinh di sản văn hóa trong môi trường giáo dục hiện đại.

Từ khóa: tín ngưỡng thờ Mẫu, văn hóa Việt Nam, thiết kế thời trang, yếu tố biểu tượng

I. Đặt vấn đề

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt là một thực hành văn hóa dân gian, được hình thành và phát triển trên nền tảng hệ thống thờ nữ thần và Mẫu thần có lịch sử lâu đời. Với những giá trị văn hóa và xã hội đặc sắc, thực hành này đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Bên cạnh ý nghĩa về mặt tâm linh, tín ngưỡng thờ Mẫu còn hàm chứa một hệ thống biểu tượng thị giác phong phú, mang tính thẩm mỹ cao.

Trong bối cảnh công nghiệp văn hóa tại Việt Nam đang chuyển mình, việc khai thác di sản không còn dừng lại ở bảo tồn tĩnh mà chuyển sang tái sinh trong thiết kế. Tuy nhiên, thực trạng đào tạo thiết kế thời trang hiện nay thường mắc lỗi chiếm dụng văn hóa do thiếu khung lý thuyết giải mã biểu tượng. Việc UNESCO ghi danh thực hành này không chỉ là vinh danh mà còn đặt ra thách thức về việc thông di sản trong đời sống hiện đại, tránh việc thương mại hóa hời hợt.

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

Bài báo xác lập nhu cầu cấp thiết trong việc xây dựng một phương pháp luận khoa học để chuyển hóa các giá trị tâm linh thành ngôn ngữ thời trang ứng dụng. Phân tích khả năng chuyển hóa của các thành tố biểu tượng trong tín ngưỡng thờ Mẫu thành chất liệu thiết kế. Từ đó, đề xuất mô hình giảng dạy tích hợp chất liệu văn hóa dân gian vào chương trình đào tạo thiết kế thời trang.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Kho dữ liệu biểu tượng và hệ thống biểu đạt hai bậc

Trong nghiên cứu này, khái niệm “kho dữ liệu biểu tượng” không đơn thuần là sự tập hợp các hình ảnh, họa tiết rời rạc mang tính trang trí, mà được định nghĩa là một hệ thống dữ liệu biểu tượng động. Nó vận dụng lý thuyết Hệ thống biểu đạt hai bậc của Roland Barthes (2008):

Cái biểu đạt: Bao gồm các thực thể hữu hình có thể định lượng như bảng mã màu sắc (Đỏ, Trắng, Xanh, Vàng), hệ thống họa tiết (Long vân, Phượng, Sen) và cấu trúc trang phục đa lớp.

Cái được biểu đạt: là nơi các ký hiệu vật chất kết nối với hệ thống vũ trụ luận, nhân sinh quan của người Việt và các thần tích trong thần điện Đạo Mẫu. Tầng nghĩa này chuyển hóa màu sắc thành các “phủ”, chuyển hóa họa tiết thành “quyền năng” và chuyển hóa cấu trúc thành “trạng thái thăng hoa” của tâm linh.

Việc xác lập khái niệm này trên nền tảng ký hiệu học giúp xây dựng một khung lý thuyết vững chắc cho giáo dục thiết kế, giúp người học tránh được lỗi chiếm dụng văn hóa bằng cách thấu hiểu logic chiều sâu của biểu tượng thay vì chỉ sao chép hình thức bề ngoài.

2.2. Mô hình giảng dạy tích hợp

Khác với các nghiên cứu trước đây thường tập trung vào văn hóa học hoặc

ứng dụng họa tiết rời rạc, bài báo đề xuất mô hình giảng dạy tích hợp hệ thống: Nhận diện - Giải mã - Vận dụng, coi di sản là cấu trúc dữ liệu toàn diện để sinh viên phát triển bản sắc thiết kế cá nhân.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các phương pháp:

Phương pháp quan sát và điền dã: Tác giả thực hiện khảo sát thực tế tại các không gian nghi lễ (Phủ Giày (Nam Định) và Đền Ghènh (Hà Nội) để thu thập tư liệu hình ảnh, ghi chép về quy cách trang phục hầu đồng nguyên mẫu.

Phương pháp phân tích ký hiệu học: Phân loại dữ liệu thành các nhóm: Màu sắc vũ trụ, Họa tiết quyền năng và Cấu trúc chuyển động. Đây là cơ sở để xác lập mối tương quan giữa các yếu tố di sản và ngôn ngữ thiết kế hiện đại.

Phương pháp liên ngành: Kết hợp nghiên cứu văn hóa học, khoa học giáo dục để giải mã hệ thống biểu tượng Tam phủ, Tứ phủ và ứng dụng trong giáo dục nghệ thuật.

IV. Kết quả nghiên cứu

4.1. Tín ngưỡng thờ Mẫu và các lớp ý nghĩa biểu tượng

Tín ngưỡng thờ Mẫu phản ánh sâu sắc tâm hồn và bản sắc của người Việt. Hệ thống biểu tượng trong tín ngưỡng thờ Mẫu không dừng lại ở các giá trị tâm linh khu biệt mà tồn tại như một kho dữ liệu có cấu trúc chặt chẽ.

4.1.1. Hệ thống màu sắc - Biểu tượng về vũ trụ luận

Màu sắc là một trong những thông tin quan trọng cho thấy khả năng nhận thức vũ trụ, không gian, nhân sinh của người dân nền văn hóa lúa nước. Màu sắc cũng là một thành tố của văn hóa được thể hiện rõ nhất trong các tín ngưỡng dân gian. Màu sắc trên trang phục, lễ vật trong

thực hành tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu đã trở thành một biểu tượng quy chuẩn gắn kết vật chất lẫn tinh thần của 5 yếu tố ngũ hành: Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ, tương ứng với màu Trắng - Xanh - Đen - Đỏ - Vàng. Và màu sắc trong thờ Mẫu không chỉ mang tính trang trí mà còn là các mã màu đại diện cho các miền không gian trong vũ trụ luận của người Việt:

Màu Đỏ: Màu đỏ màu của mặt trời, sinh lực và lửa (Thiên Phủ) đại diện là Thánh Mẫu Thượng Thiên và cũng là Mẫu Liễu Hạnh. Trong tín ngưỡng thờ mẫu, Mẫu Liễu Hạnh vừa là hóa thân của Mẫu Thượng thiên, thần chủ của Mẫu Tứ Phủ, tượng bà ngồi giữa với sắc phục màu đỏ. Màu đỏ ở đây đại diện cho năng lượng dương, sự sống và sự khởi đầu, là quyền năng tối cao.

Màu Trắng: màu trắng hành kim, sự tinh khiết, minh bạch và dòng chảy, tương ứng với nước, là hình ảnh của Mẫu Đệ Tam Thủy cung - Mẫu Thoải, người cai quản miền biển hồ, sông nước, yếu tố sinh tử của nền văn minh lúa nước (Thoải phủ). Trong Đạo Mẫu, màu sắc tượng trưng cho sự thanh khiết, mẫu mực và sự chuyển động mềm mại của dòng chảy.

Màu Xanh: hành mộc ứng với rừng núi, gắn với thiên nhiên hoang sơ, sự trù phú của tài nguyên (Nhạc Phủ). Màu xanh gợi mở đến sự sinh sôi, nảy nở và che chở, là sự kết nối với thiên nhiên, cây cỏ và các hệ sinh thái. Trong thờ Mẫu, màu sắc này là nguồn cảm hứng cho các bảng màu tự nhiên và họa tiết thực vật.

Sắc Vàng (Địa phủ): đại diện bởi Mẫu Địa, gắn với đất đai, sự bao dung và sự trở về của con người. Màu vàng biểu tượng cho sự màu mỡ, trù phú và tính trung tâm. Màu vàng thường đi kèm với các chất liệu có độ bắt sáng cao như gấm hoặc thêu kim tuyến, tạo hiệu ứng thị giác sang trọng.

Trong Đạo Mẫu, bên cạnh 4 màu cơ bản của Tứ phủ là: đỏ, xanh, vàng, trắng đại diện cho trời, rừng, đất, nước còn có tập các gam màu đậm, nhạt khác nhau ở từ trang phục đến phụ kiện, như hồng tươi, hồng đậm, xanh lam, xanh lục, tím, xanh dương. Tất cả đều là những màu sắc tươi sáng, toát lên không khí ấm áp, vui tươi, góp phần tạo nên hiệu ứng mỹ thuật, tác động vào giác quan và tâm trạng của người hành lễ.

4.1.2. Họa tiết và cấu trúc - Hệ hình biểu tượng của quyền năng, sự tái sinh và trạng thái thăng hoa

Trong không gian diễn xướng (hầu đồng) của Tín ngưỡng thờ Mẫu, không gian thờ phụng, trang phục, phụ kiện không chỉ đóng vai trò là sắc phục lễ nghi mà còn là một hệ thống ký hiệu học phức hợp, nơi các yếu tố thị giác chuyển tải những ý niệm nhân sinh quan sâu sắc. Việc phân tích hệ thống này dưới lăng kính thiết kế đương đại cho phép chúng ta tách chiết được hai nhóm giá trị cốt lõi:

Về phương diện họa tiết: Sự chuyển dịch từ quyền năng đến tính thuần khiết hệ thống họa tiết Long vân (Rồng trong mây), Phượng, Sen và Mây thêu tay không chỉ đơn thuần là các cổ mẫu trang trí, mà là các mã biểu tượng về trật tự vũ trụ. Hình tượng Long vân đại diện cho quyền năng nội tại và khả năng điều hành các lực lượng tự nhiên, trong khi hoa Sen và Mây biểu đạt cho sự tái sinh và tính thuần khiết của thực thể trong vòng luân hồi.

Về phương diện cấu trúc: Sự chuyển động và khả năng biến đổi hình thái cấu trúc trang phục hầu Đồng với đặc điểm đa lớp, kết hợp cùng hệ thống dải phướn, thắt lưng và các phụ kiện đặc thù, thiết lập nên một không gian động quanh cơ thể. Ở góc độ tâm linh, đây là biểu tượng cho trạng thái thăng hoa và sự luân chuyển giữa các

cõi phủ. Trong giáo dục thiết kế, đây chính là cơ sở để phát triển tư duy về cấu trúc thời trang module.

Việc tích hợp các lớp ý nghĩa này vào giảng dạy giúp sinh viên không chỉ “vay mượn” hình ảnh mà còn “thấu hiểu” logic cấu trúc của di sản, từ đó xác lập một hệ phương pháp luận sáng tạo có chiều sâu, tránh được những sai lệch về diễn giải văn hóa trong thiết kế nghệ thuật.

4.2. Tín ngưỡng thờ Mẫu - Nguồn cảm hứng cho sáng tạo thiết kế thời trang

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ không chỉ dừng lại ở phạm vi thực hành tâm linh mà còn tồn tại như một hệ sinh thái thẩm mỹ nghệ thuật đặc thù. Trong dòng chảy của thời trang đương đại, các mã văn hóa từ di sản này được các nhà thiết kế khai thác nhằm kiến tạo nên những ngôn ngữ thời trang mang đậm tính bản sắc và đối thoại liên văn hóa.

4.2.1. Khai thác chất liệu truyền thống

Bước đi từ di sản vật thể đến biểu tượng thị giác. Việc khai thác chất liệu trong thờ Mẫu không chỉ dừng lại ở sự mô phỏng bề mặt bên ngoài mà là quá trình chất lọc các giá trị tinh hoa thủ công mỹ nghệ truyền thống:

Dệt may và thêu thùa: Các trang phục trong nghi lễ hầu Đồng, từ khăn châu, áo ngự với các họa tiết tinh xảo chính là sự hội tụ của kỹ thuật thêu tay truyền thống với các họa tiết hoa văn cổ như long vân đại triều, hoa sen. Việc vận dụng, đưa những kỹ thuật này vào thời trang cao cấp giúp bảo tồn các làng nghề và tạo ra chiều sâu cũng như sự độc đáo cho trang phục.

Sắc diện với hệ thống biểu đạt thứ nhất là những màu sắc tương ứng với các Phủ và hệ thống biểu đạt thứ 2 là vũ trụ

luận, sự giao thoa giữa con người và thiên nhiên. Sử dụng những gam màu tươi sáng, rực rỡ (đỏ, trắng, xanh, vàng, hồng,...) tạo ra hiệu ứng thị giác mạnh mẽ và mang tính mã hóa về không gian vũ trụ. Thực tế các nhà thiết kế hiện đại đã sử dụng hệ gam màu này như một bộ nhận diện thương hiệu mang tính dân tộc, giúp sản phẩm thời trang vừa hiện đại vừa mang tính bản sắc linh thiêng.

4.2.2. Tư duy thiết kế từ vũ trụ luận, cấu trúc nghi lễ và biểu tượng quyền năng

Thời trang lấy cảm hứng từ tín ngưỡng thờ Mẫu không chỉ nằm ở vật thể là quần áo, phụ kiện mà còn ở những giá trị phi vật thể, đó là cách thức vận động và bối cảnh thể hiện ở hình thức thực hành. Hầu đồng còn gọi là lên đồng, hầu bóng, là nghi lễ đặc trưng của tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ. Theo tác giả Ngô Đức Thịnh “lên đồng là nghi lễ nhập hồn của các vị Thánh Tam phủ, Tứ phủ vào thân xác các ông đồng, bà đồng, là sự tái hiện lại hình ảnh các vị Thánh, nhằm phán truyền, chữa bệnh, ban phúc lộc cho các tín đồ.” (Ngô, 2001, tr. 61).

Trang phục hầu đồng có cấu trúc đa lớp phức tạp (áo lót, áo ngoài, thắt lưng, dải phướn). Điểm này gợi mở cho các nhà thiết kế khả năng tạo hình khối, sự xếp lớp tinh tế, tạo ra những trang phục có khả năng thay đổi hình thái theo chuyển động của cơ thể.

Trong Hầu đồng sự thăng hoa và tính trình diễn thể hiện rất rõ, nghi lễ này là một cuộc trình diễn tổng lực. Khi đưa vào thời trang, thúc đẩy việc tạo ra những bộ sưu tập mang tính khái niệm, nơi mỗi bộ trang phục không chỉ để mặc mà còn kể một câu chuyện về nhân vật, về thần tích, mang một nội dung về một thông điệp được gửi gắm tạo nên sự kết nối cảm xúc mạnh mẽ.

Trong đạo Mẫu, màu sắc kết hợp các phụ kiện đi kèm tạo không gian đẹp đẽ, sang trọng. “Trang phục đẹp, trang sức đẹp cộng với sự hóa trang “mặt hoa da phấn” hay “hàm én mây ngài càng làm tôn thêm dung mạo cao quý, uy nghiêm của các vị thánh.” (Từ, 2022, tr. 56).

Giải mã những biểu tượng để đưa vào sáng tạo cá nhân cũng là một hình thức đối thoại giữa truyền thống và hiện đại. Nhà thiết kế sẽ tách lớp giải mã các lớp biểu tượng truyền thống khỏi ngữ cảnh tôn giáo nguyên bản để phân tích những giá trị về tạo hình và ý nghĩa nguyên thủy của những biểu tượng. Quá trình này giúp chuyển hóa các biểu tượng mang tính tôn giáo, giáo điều thành các ngôn ngữ đồ họa thời trang mang tính biểu trưng, tạo ra sự đối thoại giữa di sản và thẩm mỹ kỹ thuật số. Nơi thời trang là sự kế thừa có chọn lọc những giá trị văn hóa.

4.3. Ứng dụng vào giảng dạy thiết kế thời trang

Ứng dụng các biểu tượng trong tín ngưỡng dân gian vào giảng dạy thiết kế thời trang chính là quá trình chuyển hóa các giá trị di sản phi vật thể thành học liệu thực hành. Đó là phương pháp sư phạm nhằm xây dựng tư duy thiết kế dựa trên nền tảng văn hóa dân tộc.

4.3.1. Xây dựng nền tảng lý thuyết và giải mã ký hiệu học

Nền tảng lý thuyết và giải mã ký hiệu học là chiếc chìa khóa giúp sinh viên bước vào thế giới tâm linh của Đạo Mẫu một cách khoa học, sâu sắc. Để ứng dụng di sản vào thiết kế một cách chuyên sâu, tiến trình đào tạo phải bắt đầu từ việc thiết lập hệ thống lý luận về ký hiệu học.

Đó là hệ thống hóa danh mục ký hiệu, tập trung vào phân tích mối quan hệ giữa cái biểu hiện và cái được biểu hiện. Từ các ký hiệu màu sắc đi vào giải mã cấu trúc không gian linh thiêng qua trang phục.

Việc xây dựng nền tảng lý thuyết và giải mã ký hiệu học giúp sinh viên nhận diện: Tính tôn ti, tính quyền năng có trong Đạo Mẫu, hình thành tư duy hệ thống, giúp nhà thiết kế trẻ giao tiếp với di sản bằng sự thấu hiểu, trân trọng.

4.3.2. Chuyển hóa biểu tượng trong đồ án thiết kế

Quy trình sáng tạo cần trải qua các bước: kỹ thuật cách điệu và hiện đại hóa họa tiết. Sinh viên bóc tách các chất liệu từ bản gốc, hiểu được quy luật và bản chất cũng như ý nghĩa của mỹ thuật cổ. Tiếp theo là việc ứng dụng số hóa và sáng tạo. Các phần mềm đồ họa hình học hóa các đường nét sáng tạo mới. Ứng dụng đa phương thức khi sử dụng các kỹ thuật hiện đại như in kỹ thuật số, dập nổi nhiệt, thêu vi tính kết hợp thủ công.

Ví dụ như việc khai thác phom dáng, cấu trúc: từ duy thiết kế phom dáng lấy cảm hứng từ Đạo Mẫu tập trung vào sự tương tác giữa động (người hầu đồng) và tĩnh (trang phục). Nghiên cứu cách xếp chồng các lớp áo để ứng dụng vào tạo dựng layout thời trang. Người học có thể học cách tạo ra những sản phẩm có khả năng tháo rời các bộ phận, mô phỏng cách thay đổi trang phục giữa các giá đồng.

Bảng 1. Mô hình chuyển hóa biểu tượng

| Bước | Hoạt động cốt lõi |
|----------|---|
| Giải mã | Tách lớp biểu tượng khỏi ngữ cảnh tôn giáo để phân tích giá trị tạo hình. |
| Cách tân | Hình học hóa đường nét, lược bỏ chi tiết rườm rà. |
| Số hóa | Sử dụng phần mềm đồ họa, in kỹ thuật số, cắt laser. |
| Thực thi | Xây dựng cấu trúc module, layering có khả năng tháo rời. |

4.3.3. Phát triển tư duy sáng tạo có trách nhiệm

Trong môi trường đào tạo chuyên nghiệp, việc giảng dạy thiết kế từ chất liệu

tín ngưỡng thờ Mẫu không chỉ dừng lại ở kỹ năng tạo hình mà cốt lõi là định hướng trách nhiệm văn hóa, đạo đức sáng tạo nghệ thuật và sự xâm phạm tâm linh.

Phân định rõ tiếp biến và chiếm dụng văn hóa: Giảng viên cần thiết lập một hệ thống tiêu chí giúp sinh viên nhận diện các hành vi sáng tạo thiếu trách nhiệm. Định hướng cho sinh viên nhận diện mỗi biểu tượng trong Đạo Mẫu như ấn dấu, thanh kiếm, dải phũ đều mang tính linh thiêng rất riêng. Việc sử dụng chúng một cách tùy tiện, thiếu hiểu biết về thứ bậc thần điện hoặc ý nghĩa nghi lễ bị coi là chiếm dụng văn hóa. Giáo dục sinh viên rằng di sản thuộc về cộng đồng tín hữu và các nghệ nhân. Mọi sự sáng tạo đều cần dựa trên tinh thần khiêm cung, có sự tham chiếu rõ ràng và không làm biến dạng giá trị cốt lõi của tín ngưỡng.

Quy tắc vị thế của biểu tượng trên cơ thể: Các biểu tượng quan trọng nên được ưu tiên xuất hiện ở các vị trí trang trọng như ngực áo, vai, hoặc khăn đội đầu, nhằm thể hiện sự ngưỡng vọng và bảo tồn tính tôn nghiêm của nguyên mẫu. Tuyệt đối không đặt các biểu tượng linh thiêng, hình ảnh các vị Thánh hoặc các đồ án hoa văn mang tính tôn thờ ở những vị trí nhạy cảm của trang phục như gấu quần, hông, hoặc phụ kiện giày dép.

Trách nhiệm truyền thông và đối thoại liên thế hệ: Một nhà thiết kế hiện đại đồng thời là một người kể chuyện văn hóa. Giảng dạy mục này tập trung vào giúp sinh viên nhận ra rằng di sản không phải là một hóa thạch để trưng bày, mà là một nguyên liệu sống, có khả năng kích thích những ý tưởng đột phá nếu được soi chiếu qua lăng kính công nghệ và tư duy

thiết kế hiện đại. Khuyến khích sinh viên thực hiện các dự án hợp tác với nghệ nhân nhằm giúp sinh viên hiểu được giá trị của bản sắc, từ đó hình thành thái độ trân trọng nghề nghiệp và ý thức bảo tồn các giá trị phi vật thể.

V. Kết luận

Tín ngưỡng thờ Mẫu không chỉ là thực thể tâm linh mà còn là kho tàng vốn văn hóa đồ sộ cho ngành công nghiệp sáng tạo. Hệ thống màu sắc, họa tiết và cấu trúc trang phục trong thờ Mẫu chứa đựng những triết lý nhân sinh và vũ trụ quan sâu sắc, giúp thời trang Việt Nam thoát khỏi sự rập khuôn để định hình một bản sắc riêng biệt. Việc tích hợp di sản vào giáo dục là phương thức bảo tồn hiệu quả nhất, giúp sinh viên định vị bản sắc cá nhân và nâng cao trách nhiệm cộng đồng. Khi được soi rọi dưới lăng kính khoa học và thái độ trân trọng, di sản này sẽ trở thành nhịp cầu nối quá khứ với tương lai, khẳng định vị thế của văn hóa Việt Nam trên bản đồ sáng tạo thế giới.

Tài liệu tham khảo

- Barthes, R. (2008). *Những huyền thoại* (Phùng Ngọc Kiên, dịch). NXB Tri thức.
- Đình, G. K. (2000). *Văn hóa dân gian Việt Nam*. NXB Khoa học Xã hội.
- Đoàn, T. T. (2020). *Sắc phục thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*. NXB Hồng Đức.
- Ngô, Đ. T. (2001). *Đạo Mẫu Việt Nam*. NXB Tôn Giáo.
- Trần, N. T. (2017). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Từ, T. L. (2022). *Thực hành tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ của người Việt*. NXB Văn hóa dân tộc.

MOTHER WORSHIP IN VIETNAMESE CULTURE: SYMBOLIC FOUNDATIONS IN THE CREATION AND TEACHING OF FASHION DESIGN

Hoang Thuy Nga¹, Le Thu Trang¹, Do Thi Kim Hien¹

Abstract: *The belief in Mother Goddess Worship - a unique folk cultural practice of Vietnamese people in the Northern Delta, was formed and developed on the foundation of Vietnam's long-standing belief in worshiping goddesses and Mother Goddesses. It is a belief that not only demonstrates spiritual depth but also possesses a rich system of visual symbols, rich in aesthetic and creative value. The article proposes an approach: viewing the belief in Mother Goddess Worship as a symbolic data warehouse for fashion design and contemporary art education. Based on the analysis of the symbolic structure in the Three Palaces and Four Palaces system - from the colors of maids' costumes, the images of Holy Mothers and Lady Goddesses to the ritual space, we propose to apply a teaching model that integrates folk cultural materials into fashion design training at art education establishments. This model helps students identify, decode, and apply cultural symbols creatively, encourages the development of personal identity in fashion design, and contributes to the preservation and regeneration of cultural heritage in a modern educational environment.*

Keywords: *Mother Goddess Worship, Vietnamese culture, fashion design, symbolic elements*

¹ Hanoi Open University, Hanoi, Vietnam